|  |  |
| --- | --- |
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẦN VĂN THỜI**  **TỈNH CÀ MAU** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |
| Bản án số: 467/2022/HNGĐ-ST Ngày 30 tháng 11 năm 2022  Về việc: Ly hôn, nuôi con. |  |

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẦN VĂN THỜI, TỈNH CÀ MAU**

**- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Bà Trần Thị Kiều Trang

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Duyên Văn Hiền Ông Hồ Quang Minh

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Phạm Tuyết Ngân là Thư ký Tòa án nhân dân

huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau.

Ngày 30 tháng 11 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 676/2022/TLST- HNGĐ ngày 01 tháng 11 năm 2022 về việc: Ly hôn, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 476/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 23 tháng 11 năm 2022, giữa các đương sự:

*Nguyên đơn:* Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1978 (xin vắng mặt) HKTT: Ấp C, xã K, huyện T, tỉnh Cà Mau.

Chỗ ở hiện nay: Ấp L, xã K, huyện T, tỉnh Cà Mau. *Bị đơn:* Ông Văn T K, sinh năm 1971 (xin vắng mặt) Địa chỉ: Ấp C, xã K, huyện T, tỉnh Cà Mau.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Tại đơn khởi kiện, nguyên đơn bà Nguyễn Thị T trình bày:*

* Về hôn nhân: Bà và ông Văn Trung K kết hôn với nhau vào năm 2013, hôn nhân tự nguyện và có đăng ký kết hôn theo quy định pháp luật tại Ủy ban nhân dân xã K, huyện T, tỉnh Cà Mau. Thời gian chung sống tính tình không phù hợp, bất đồng quan điểm trong cuộc sống. Nay xét thấy vợ chồng tiếp tục sống chung không đảm bảo được hạnh phúc nên bà yêu cầu được ly hôn với ông Văn Trung K.
* Về con chung: Có 01 con chung tên Văn Tuấn S, sinh ngày 26/7/2013. Khi ly hôn, bà yêu cầu được nuôi con, không yêu cầu ông K cấp dưỡng nuôi con.
* Về tài sản chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết
* Về nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*Tại bản tự khai ngày 11/11/2022, bị đơn ông Văn Trung K trình bày:*

* Về hôn nhân: Ông và bà Nguyễn Thị T kết hôn với nhau vào năm 2013, hôn nhân tự nguyện và có đăng ký kết hôn theo quy định pháp luật tại Ủy ban nhân nhân xã K, huyện T, tỉnh Cà Mau. Nguyên nhân mâu thuẫn là do bà T có quan hệ bất chính với người khác và đã bỏ nhà đi gần 01 tháng nay. Nay bà T cương quyết ly hôn thì ông đồng ý.
* Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung tên Văn Tuấn S, sinh ngày 26/7/2013, hiện đang sống cùng với ông. Do cháu đang học tại trường tiểu học Cơi 5B, để ổn định về cuộc sống và học hành nên khi ly hôn, ông yêu cầu được nuôi con, không yêu cầu bà T cấp dưỡng nuôi con.
* Về tài sản chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.
* Về và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại đơn xin xét xử vắng mặt, bà Nguyễn Thị T xác định đồng ý giao con chung tên Văn Tuấn S cho ông Văn Trung K nuôi dưỡng, theo nguyện vọng của con chung. Các phần khác tại đơn khởi kiện bà T vẫn giữ nguyên.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

1. Về tố tụng: Nguyên đơn và bị đơn có yêu cầu xin xét xử vắng mặt nên Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự theo quy định tại Điều 238 Bộ luật tố tụng dân sự.
2. Về hôn nhân: Bà Nguyễn Thị T và ông Văn Trung K kết hôn với nhau vào năm 2013, hôn nhân tự nguyện và có đăng ký kết hôn theo quy định pháp luật tại Ủy ban nhân dân xã K, huyện T, tỉnh Cà Mau. Vì vậy, quan hệ hôn nhân giữa bà T ông K được pháp luật công nhận là hôn nhân hợp pháp và bảo vệ.

Bà Nguyễn Thị T mong muốn được ly hôn với ông K và khẳng định đời sống hôn nhân không thể duy trì, trường hợp tiếp tục chung sống sẽ không mang lại hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được. Ông V đồng ý ly hôn với bà

T. Do đó, Hội đồng xét xử cần chấp nhận yêu cầu của bà T được ly hôn với ông K.

1. Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung tên Văn Tuấn S, sinh ngày 26/7/2013 hiện đang sống cùng với cha là ông Văn Trung K. Khi ly hôn, bà T và ông K thống nhất giao con chung cho ông K tiếp tục nuôi dưỡng, sự thỏa thuận này phù hợp với nguyện vọng của con chung, đảm bảo cho con chung được ổn định về cuộc sống, phù hợp với quy định với pháp luật nên được chấp nhận. Không đặt ra nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con. Bà T không trực tiếp nuôi con có quyền được lui tới, thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung, không ai được cản trở.
2. Về tài sản chung: Bà T và ông K xác định tự thỏa thuận nên không đặt ra xem xét giải quyết.
3. Về nợ chung: Không đặt ra xem xét giải quyết.
4. Về án phí: Bà T phải chịu án phí hôn nhân và gia đình theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

**QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ khoản 1 Điều 28, khoản 4 Điều 147, Điều 238 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 51, 56, 58 Luật hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

1. Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu của bà Nguyễn Thị T được ly hôn với Văn Trung K.
2. Về con chung: Giao con chung tên Văn Tuấn S, sinh ngày 26/7/2013 cho ông Văn Trung K tiếp tục nuôi dưỡng, không đặt ra nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con. Bà Nguyễn Thị T không trực tiếp nuôi con có quyền được lui tới, thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung, không ai được cản trở.
3. Về tài sản chung và nợ chung: Không đặt ra xem xét, giải quyết.
4. Về án phí sơ thẩm: Bà Nguyễn Thị T phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân và gia đình. Ngày 31/10/2022 bà T đã nộp ứng 300.000 đồng theo biên lai số 0005626 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trần Văn Thời được chuyển thu đối trừ.

*Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

Án xử sơ thẩm, các đương sự có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc niêm yết bản án theo quy định pháp luật.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***   * TAND tỉnh Cà Mau; * VKSND huyện Trần Văn Thời; * Chi cục THADS huyện Trần Văn Thời; * UBND xã K, huyện Trần Văn Thời; * Các đương sự; * Lưu hồ sơ vụ án; * Lưu văn thư. | **TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**  **Trần Thị Kiều Trang** |